

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 29 /2018/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bình Định, ngày 20 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Quy định một số mức chi cho hoạt động tổ chức
Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng
trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bình Định;

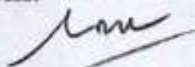
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định một số mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng (sau đây gọi chung là các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật) trên địa bàn tỉnh Bình Định, gồm:



- a) Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn tỉnh;
b) Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng toàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật;

b) Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức hoạt động của các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật được bảo đảm từ các nguồn:

1. Nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách cấp tỉnh được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm;

2. Nguồn kinh phí khác, gồm: Kinh phí tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác huy động từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Điều 3. Nội dung và mức chi

1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật theo các mức chi như sau:

a) Đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn tỉnh:

Nội dung	Giá trị giải thưởng
Giải nhất	30 triệu đồng/giải
Giải nhì	24 triệu đồng/giải
Giải ba	18 triệu đồng/giải
Giải khuyến khích	06 triệu đồng/giải

b) Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng toàn tỉnh:

Nội dung	Giá trị giải thưởng
Giải đặc biệt	12 triệu đồng/giải
Giải nhất	09 triệu đồng/giải

Nội dung	Giá trị giải thưởng
Giải nhì	06 triệu đồng/giải
Giải ba	05 triệu đồng/giải
Giải khuyến khích	03 triệu đồng/giải

c) Số lượng các giải thưởng quy định tại điểm a, điểm b Khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Thẻ lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng:

a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: 900.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.

b) Hợp Hội đồng giám khảo:

- Chủ tịch Hội đồng: 300.000 đồng/người/buổi;
- Ủy viên, thư ký: 200.000 đồng/người/buổi.

3. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- Ban Tổ chức: 180.000 đồng/người/tháng;
- Ban Thư ký: 120.000 đồng/người/tháng.

(Thời gian được tính chi tiền thù lao bắt đầu kể từ ngày Kế hoạch tổ chức Hội thi, cuộc thi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Trường hợp, tổng số lượng ngày trong 01 tháng ≤ 15 ngày thì thanh toán $\frac{1}{2}$ tháng; Trường hợp, tổng số lượng ngày trong 01 tháng lớn hơn 15 ngày và ≤ 30 ngày thì thanh toán đủ 01 tháng)

Điều 4. Lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo các quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 5. Những nội dung không quy định tại Quyết định này thì áp dụng theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính và một số quy định khác có liên quan đã có hiệu lực thi hành và đang áp dụng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2018.



Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở Tài chính, Tư pháp; Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Trung tâm Tin học;
- Lưu: VT, K7, K16.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng